TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BIÊN HÒA** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 1704/2019/QĐST-HNGĐ	*Biên Hòa, ngày 16 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 2286/2019/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ ông Cao Văn Th, sinh năm: 1982;

Địa chỉ thường trú: ấp B, phường B, TP. R, tỉnh Khánh Hòa.

Địa chỉ tạm trú: lô H, khu dân cư H, ấp H, xã H, TP. H, tỉnh Đồng Nai.

+ bà Trần Cẩm X, sinh năm: 1985;

Địa chỉ thường trú: ấp A, xã H, huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

Địa chỉ tạm trú: lô H, khu dân cư H, ấp H, xã H, TP. H, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Về quan hệ hôn nhân: ông Cao Văn Th và bà Trần Cẩm X đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn đoàn tụ nên thống nhất thuận tình ly hôn để trả tự do cho nhau.

[2]. Về quan hệ con chung: giữa ông Cao Văn Th và bà Trần Cẩm X có 02 (hai) con chung là các cháu Cao Hoàng Q, sinh ngày: 14/6/2009 và Cao Hoàng Q1, sinh ngày: 22/7/2017. Ông Th và bà X thống nhất thỏa thuận là sẽ giao cả 02 (hai) cháu cho ông Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng sau khi ly hôn; Tạm thời bà X không phải cấp dưỡng nuôi con chung do ông Th không có yêu cầu.

[3]. Về tài sản chung: ông Cao Văn Th và bà Trần Cẩm X tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

[4]. Về nợ chung: ông Cao Văn Th và bà Trần Cẩm X xác định là không có nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

[5]. Về lệ phí Tòa án: ông Cao Văn Th và bà Trần Cẩm X phải nộp theo đúng quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: ông Cao Văn Th và bà Trần Cẩm X thuận tình ly hôn.

- Về con chung: giao 02 (hai) cháu Cao Hoàng Q, sinh ngày: 14/6/2009 và Cao Hoàng Q, sinh ngày: 22/7/2017 cho ông Cao Văn Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng sau khi ly hôn. Tạm thời bà Trần Cẩm X không phải cấp dưỡng nuôi con chung do ông Cao Văn Th không có yêu cầu.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con; không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung: ông Cao Văn Th và bà Trần Cẩm X tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về nợ chung: ông Cao Văn Th và bà Trần Cẩm X xác định là không có nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: ông Cao Văn Th và bà Trần Cẩm X mỗi người phải nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) (đã nộp tại Biên lai thu tiền số 0791 ngày 08 tháng 10 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự TP. Biên Hòa).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Biên Hòa;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP. Biên Hòa;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- UBND nơi cấp giấy ĐKKH;
- Lưu Hồ sơ việc dân sự, văn phòng.

Thẩm phán

Nguyễn Thành Tân